HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /HD-BCH

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2026

HƯỚNG DẪN
Thực hiện Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã được Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2026;

Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội như sau:

I. Nguyên tắc chung

1. Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam nhằm cụ thể hóa những quy định mang tính nguyên tắc, định hướng, còn khái quát trong Điều lệ; hướng dẫn cách thức tổ chức thực hiện Điều lệ Hội bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong toàn hệ thống.

2. Nội dung quy định của Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội bám sát định hướng, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị. Một số nội dung phát sinh trong thực tiễn mà Điều lệ chưa quy định, Ban Chấp hành căn cứ các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và chức năng, nhiệm vụ của Hội để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, bảo đảm quy định.

3. Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội áp dụng đối với các cấp Hội, cán bộ, hội viên, các tổ chức thành viên và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc triển khai thực hiện Điều lệ Hội.

II. Các nội dung hướng dẫn cụ thể

1. Điều 3. Điều kiện trở thành hội viên

1.1. Hội viên chính thức (khoản 1)

1.1.1. Điều kiện trở thành hội viên chính thức

- Phụ nữ Việt Nam từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội đáp ứng các điều kiện: tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện tham gia tổ chức Hội và được tổ chức Hội công nhận là hội viên.

- Phụ nữ trong lực lượng vũ trang; nữ đoàn viên đang sinh hoạt trong các tổ chức công đoàn và phụ nữ trong các tổ chức thành viên là hội viên đương nhiên của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

1.1.2. Thẩm quyền và quy trình công nhận

a. Đối với phụ nữ có nguyện vọng tham gia tổ chức Hội tại các chi, tổ phụ nữ theo địa bàn dân cư:

- Thẩm quyền công nhận: Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã.

- Quy trình công nhận:

+ Phụ nữ (có địa chỉ thường trú hoặc tạm trú) có nguyện vọng trở thành hội viên của Hội trình bày với chi hội trưởng/tổ trưởng hoặc chi hội trưởng/tổ trưởng chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của phụ nữ, gặp gỡ và vận động tham gia tổ chức Hội.

+ Chi hội trưởng/tổ trưởng lập danh sách những phụ nữ có nguyện vọng trở thành hội viên theo địa bàn dân cư gửi Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã để báo cáo Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp công nhận tại kỳ họp gần nhất.

+ Sau khi được công nhận, việc thông báo và cấp thẻ hội viên (nếu có) do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã quyết định.

b. Đối với phụ nữ là hội viên các câu lạc bộ, các loại hình hoạt động theo đặc thù nghề nghiệp, lứa tuổi, sở thích, dân tộc, tôn giáo… do Hội các cấp thành lập, nếu có nguyện vọng trở thành hội viên của Hội thì Ban Thường vụ cấp ra quyết định thành lập xem xét, công nhận. Quy trình công nhận như sau:

- Đối với các loại hình do Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã thành lập: Ban Chủ nhiệm hoặc người đứng đầu các loại hình này lập danh sách phụ nữ có nguyện vọng là hội viên của Hội gửi Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã công nhận và báo cáo Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp tại kỳ họp gần nhất. Sau khi được công nhận, việc thông báo và cấp thẻ hội viên (nếu có) do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã quyết định.

- Đối với các loại hình do Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh, cấp Trung ương thành lập: Ban Chủ nhiệm hoặc người đứng đầu các loại hình này lập danh sách phụ nữ có nguyện vọng là hội viên của Hội, báo cáo Ban Thường vụ xem xét, công nhận và báo cáo Ban Chấp hành cùng cấp tại kỳ họp gần nhất. Sau khi được công nhận, việc thông báo và cấp thẻ hội viên (nếu có) do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp quyết định.

1.1.3. Quản lý hội viên chính thức

- Hội viên đăng ký thường trú ở địa phương nào thì được tính là hội viên của địa phương đó. Trường hợp hội viên đi làm ăn xa, có nguyện vọng chuyển nơi sinh hoạt sang địa bàn mới thì Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã nơi hội viên đi thông tin cho Hội Liên hiệp Phụ nữ nơi hội viên đến, hướng dẫn cho hội viên đăng ký sinh hoạt tại nơi đến để thực hiện quyền và nhiệm vụ của hội viên; đồng thời, thực hiện xóa dữ liệu của hội viên trên phần mềm quản lý. Việc chuyển sinh hoạt có thể thực hiện trực tiếp hoặc trên phần mềm quản lý hội

viên, đảm bảo có sự trao đổi giữa Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ của xã nơi hội viên đi và đến.

- Không tính là hội viên trong năm đối với những trường hợp sau: hội viên đã chết; hội viên không còn nguyện vọng tham gia tổ chức Hội (xin chuyển nơi sinh hoạt, không tham gia sinh hoạt và các hoạt động của Hội trong 12 tháng liên tục, trừ trường hợp được miễn sinh hoạt Hội theo quy định...).

- Hội viên được quản lý thông qua phần mềm quản lý cán bộ, hội viên. Hội viên có trách nhiệm cung cấp thông tin cá nhân để thuận lợi trong việc cập nhật vào phần mềm quản lý. Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã có trách nhiệm cập nhật thường xuyên thông tin hội viên, đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống" và an toàn thông tin theo quy định.

Hội viên là đoàn viên công đoàn, hội viên trong các tổ chức thành viên của Hội, hội viên trong lực lượng vũ trang: được cập nhật riêng theo phần mềm quản lý cán bộ, hội viên.

1.2. Hội viên danh dự (khoản 2)

1.2.1. Điều kiện trở thành hội viên danh dự

Là công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt giới tính, đang cư trú và làm việc tại Việt Nam, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện tham gia tổ chức Hội, đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau: có uy tín; có tầm ảnh hưởng tới cộng đồng; có khả năng quy tụ, tập hợp, tác động tích cực đến nhận thức và hành vi của phụ nữ; tích cực tham gia các hoạt động Hội (tham gia với tư cách là chuyên gia, tư vấn, giảng viên, báo cáo viên, người đồng hành, hỗ trợ phong trào và hoạt động Hội...).

Hội viên danh dự được gọi tên chung là "Hội viên danh dự Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam".

1.2.2. Thẩm quyền và quy trình công nhận

- Thẩm quyền công nhận: Các cấp Hội từ cấp Trung ương đến cấp xã có thẩm quyền công nhận hội viên danh dự.

- Quy trình công nhận:

+ Trong quá trình tổ chức hoạt động Hội và phong trào phụ nữ, cá nhân, tổ chức phát hiện người có đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên danh dự thì giới thiệu, đề xuất với Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp.

+ Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp phân công một đồng chí ủy viên Ban Thường vụ gặp gỡ cá nhân, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng; lập danh sách người đáp ứng tiêu chuẩn công nhận hội viên danh dự; xin ý kiến của cơ quan, tổ chức quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú; khi có văn bản của cơ quan, tổ chức hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú thì báo cáo Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp ra quyết định công nhận.

+ Tùy theo điều kiện thực tế, Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp có thể tổ chức hoặc không tổ chức Hội nghị công bố quyết định công nhận hội viên danh dự. Quyết định công nhận được gửi đến từng hội viên danh dự và lưu hồ sơ theo quy định.

1.2.3. Quản lý hội viên danh dự

- Hội viên danh dự được Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp công nhận theo dõi và được quản lý trên phần mềm quản lý cán bộ, hội viên, không tính vào tỷ lệ tập hợp hội viên. Thông tin báo cáo về số lượng hội viên danh dự và tình hình biến động được thực hiện định kỳ và tổng hợp vào báo cáo 6 tháng, báo cáo năm của các cấp Hội.

- Khi hội viên danh dự vi phạm pháp luật có quyết định kỷ luật hoặc bản án của tòa án có hiệu lực hoặc hội viên có nguyện vọng xin thôi là hội viên danh dự thì Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ nơi ra quyết định công nhận quyết định cho thôi là hội viên danh dự.

2. Điều 6. Quyền của hội viên chính thức (điểm c, khoản 1)

2.1. Quyền ứng cử

2.1.1. Ứng cử vào Ban Chấp hành:

Hội viên đủ tiêu chuẩn và phù hợp với cơ cấu Ban Chấp hành theo Đề án đã thông qua thì có quyền ứng cử để bầu vào Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp. Hội viên thực hiện quyền ứng cử như sau:

- Hội viên là đại biểu chính thức của Đại hội được quyền ứng cử trong Đại hội.

- Hội viên không phải là đại biểu chính thức của Đại hội gửi đơn xin ứng cử, lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền và nhận xét của tổ chức Hội nơi hội viên sinh hoạt tới Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp triệu tập Đại hội chậm nhất 15 ngày làm việc trước khi diễn ra Đại hội.

- Hội viên là đảng viên thực hiện quyền ứng cử theo quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2.1.2. Ứng cử đại biểu dự Đại hội cấp trên:

Hội viên là đại biểu chính thức dự Đại hội đủ tiêu chuẩn và phù hợp cơ cấu theo Đề án đại biểu đã được thông qua có quyền ứng cử đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp.

2.2. Quyền đề cử

2.2.1. Đề cử vào Ban Chấp hành:

Hội viên là đại biểu chính thức dự Đại hội có quyền đề cử người để bầu vào Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội. Trường hợp người được đề cử không phải là đại biểu chính thức của Đại hội thì người đề cử phải đề cử bằng văn bản kèm sơ yếu lý lịch của người được đề cử, có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú và phải được sự đồng ý bằng văn bản của người được đề cử.

2.2.2. Đề cử đại biểu chính thức dự Đại hội:

Hội viên là đại biểu chính thức dự Đại hội có quyền đề cử các đại biểu chính thức dự Đại hội để bầu đi dự Đại hội cấp trên trực tiếp.

2.2.3. Người đề cử và người được đề cử để bầu vào Ban Chấp hành, bầu đi dự Đại hội cấp trên là đảng viên thực hiện theo quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2.3. Quyền bầu cử

Đại biểu chính thức dự Đại hội có quyền bầu Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp triệu tập Đại hội và bầu đại biểu đi dự Đại hội cấp trên trực tiếp.

3. Điều 7. Nhiệm vụ của hội viên (điểm b, khoản 1)

Hội viên thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 7, Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Hội viên cao tuổi, sức khỏe yếu, ốm đau dài ngày không thể tham gia sinh hoạt Hội thì báo cáo chi hội trưởng/Ban Chủ nhiệm để được miễn sinh hoạt Hội. Chi hội trưởng/Ban Chủ nhiệm báo cáo Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã biết để quản lý. Trong thời gian miễn sinh hoạt Hội, hội viên được mời dự hội nghị toàn thể hội viên và được hưởng các quyền lợi như hội viên đang tham gia sinh hoạt Hội.

4. Điều 8. Tổ chức thành viên

4.1. Thẩm quyền, điều kiện, quy trình công nhận và thôi công nhận tổ chức thành viên (khoản 1)

4.1.1. Thẩm quyền công nhận và thôi công nhận tổ chức thành viên

- Ban Thường vụ Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam có thẩm quyền xem xét, quyết định việc công nhận và thôi công nhận đối với tổ chức thành viên có phạm vi hoạt động trong cả nước hoặc liên tỉnh.

- Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh có thẩm quyền xem xét, quyết định việc công nhận và thôi công nhận đối với tổ chức thành viên có phạm vi hoạt động trong tỉnh, thành phố.

4.1.2. Điều kiện, quy trình công nhận tổ chức thành viên

a. Điều kiện công nhận:

- Là tổ chức phụ nữ Việt Nam hợp pháp ở trong nước, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ra quyết định thành lập.

- Tán thành Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Tự nguyện gia nhập tổ chức Hội.

b. Quy trình công nhận:

- Tổ chức có nguyện vọng trở thành tổ chức thành viên của Hội căn cứ vào phạm vi hoạt động, gửi hồ sơ đến Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp có thẩm quyền.

- Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp có thẩm quyền báo cáo cấp ủy cùng cấp.

- Căn cứ ý kiến của cấp ủy cùng cấp, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp có thẩm quyền ban hành quyết định công nhận.

- Công bố quyết định công nhận tổ chức thành viên: được thực hiện theo hình thức tổ chức hội nghị công nhận hoặc thông tin trên các phương tiện truyền thông của Hội.

c. Hồ sơ đề nghị công nhận:

- Văn bản đề nghị của tổ chức có nguyện vọng.

- Bản sao (có công chứng) quyết định thành lập tổ chức.

- Điều lệ của tổ chức.

4.1.3. Thôi công nhận tổ chức thành viên

a. Các trường hợp thôi công nhận

- Tổ chức thành viên giải thể theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Tổ chức thành viên hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích của Hội.

- Tổ chức thành viên không còn nguyện vọng, có văn bản đề nghị thôi là tổ chức thành viên của Hội.

b. Quy trình thôi công nhận

- Đối với các trường hợp tổ chức giải thể: tổ chức đương nhiên không còn là tổ chức thành viên của Hội kể từ thời điểm quyết định giải thể có hiệu lực. Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp có thẩm quyền thực hiện thông báo về việc thôi công nhận tổ chức là tổ chức thành viên trên các phương tiện truyền thông của Hội.

- Đối với trường hợp tổ chức hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích của Hội:

+ Khi có đủ cơ sở để kết luận tổ chức thành viên hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích của Hội, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp ra quyết định công nhận làm việc với lãnh đạo của tổ chức thành viên để thống nhất ra quyết định thôi công nhận.

+ Gửi quyết định thôi công nhận đến tổ chức và thông báo trên các phương tiện truyền thông của Hội.

- Đối với trường hợp không còn nguyện vọng là tổ chức thành viên:

+ Tổ chức thành viên gửi văn bản đến cơ quan ra quyết định công nhận; Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp có thẩm quyền báo cáo cấp ủy cùng cấp; căn cứ ý kiến của cấp ủy cùng cấp, Ban Thường vụ ra quyết định về việc thôi công nhận là tổ chức thành viên, gửi quyết định đến các tổ chức liên quan và thông báo trên các phương tiện truyền thông của Hội.

+ Trường hợp tổ chức thành viên không gửi văn bản mà trực tiếp đề xuất, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp có thẩm quyền lập biên bản ghi nhận việc không còn nguyện vọng tham gia, báo cáo cấp ủy cùng cấp. Sau khi có ý kiến cấp ủy cùng cấp, Ban Thường vụ ra quyết định thôi công nhận, gửi quyết định đến các tổ chức liên quan và thông báo trên các phương tiện truyền thông của Hội.

4.2. Hội viên của tổ chức thành viên (khoản 2)

- Hội viên trong các tổ chức thành viên được hưởng đầy đủ các quyền lợi của hội viên chính thức và thực hiện nhiệm vụ đối với tổ chức Hội thông qua tổ chức thành viên mà mình tham gia.

- Trong trường hợp tổ chức thành viên không còn là thành viên của Hội thì Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp có thẩm quyền giới thiệu hội viên tham gia tổ chức Hội theo nguyện vọng.

4.3. Mối quan hệ của tổ chức thành viên với tổ chức Hội (điểm đ, khoản 4)

- Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam định hướng, hỗ trợ hoạt động của tổ chức thành viên; định kỳ 6 tháng và một năm, làm việc với Ban Thường vụ các tổ chức thành viên để thống nhất hoạt động và lắng nghe tâm tư, nguyện vọng.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp có trách nhiệm giới thiệu nhân sự có uy tín, năng lực, phẩm chất phù hợp tham gia cơ quan lãnh đạo của tổ chức thành viên và tổ chức thành viên có trách nhiệm giới thiệu nhân sự tham gia cơ quan lãnh đạo của tổ chức Hội khi Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp có văn bản đề nghị.

- Tổ chức thành viên có trách nhiệm báo cáo Ban Thường vụ cùng cấp kế hoạch hoạt động hàng năm và nhiệm kỳ; báo cáo hoạt động định kỳ 6 tháng, một năm; báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết nhiệm kỳ; thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp.

- Tổ chức thành viên được sử dụng logo của Hội trong các hoạt động được Hội phân công, ủy quyền.

5. Điều 9. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

5.1. Nguyên tắc liên hiệp, thống nhất hành động trong tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp

- *Liên hiệp*: là tập hợp, đoàn kết các tầng lớp phụ nữ, không phân biệt thành phần, giai cấp, độ tuổi, vùng miền, dân tộc, tôn giáo và các tổ chức thành viên vào tổ chức Hội phấn đấu vì sự phát triển của phụ nữ và bình đẳng giới.

- *Thống nhất hành động*: thể hiện ý chí, nguyện vọng, quyết tâm của cán bộ, hội viên, phụ nữ, các tổ chức thành viên thực hiện tôn chỉ, mục đích của tổ chức Hội, tham gia phong trào phụ nữ và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.

5.2. Nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động của cơ quan lãnh đạo Hội các cấp

- Cơ quan lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp do bầu cử lập ra, thực hiện nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức.

- Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp báo cáo và chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước Đại hội, cấp ủy cùng cấp và Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp.

- Nghị quyết của cơ quan lãnh đạo Hội các cấp có hiệu lực thi hành khi có hơn một nửa số uỷ viên tán thành. Mỗi uỷ viên có quyền phát biểu, bảo lưu ý kiến, đồng thời nghiêm túc chấp hành nghị quyết, kết luận của tập thể và không được phổ biến, tuyên truyền ý kiến trái với nghị quyết, kết luận.

- Cơ quan lãnh đạo các cấp Hội được quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình, nhưng không được trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Hội và các nghị quyết, kết luận, quy định… của Hội cấp trên.

6. Điều 10. Hệ thống tổ chức Hội và tư cách pháp nhân của các cấp Hội (điểm b, c, khoản 1)

Về xác định tổ chức Hội cấp tương đương: việc xác định tổ chức Hội tương đương cấp tỉnh, cấp xã do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp quyết định.

7. Điều 12. Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp

7.1. Hình thức tổ chức Đại hội các cấp và nhiệm kỳ Đại hội (khoản 1)

7.1.1. Hình thức tổ chức Đại hội: được tổ chức theo hình thức trực tiếp. Có thể tổ chức Đại hội theo hình thức trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp, trực tuyến khi cần thiết nhưng phải được sự đồng ý của cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên trực tiếp; đối với Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc, phải được sự đồng ý của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và Ban Bí thư Trung ương Đảng.

7.1.2 Nhiệm kỳ Đại hội: Đại hội các cấp được tiến hành 05 năm một lần. Trường hợp đặc biệt, nhiệm kỳ Đại hội các cấp có thể nhiều hoặc ít hơn 5 năm, thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

7.2. Thành phần, số lượng đại biểu Đại hội các cấp (khoản 3)

7.2.1. Thành phần đại biểu chỉ định

Đại biểu chỉ định là những đại biểu do Ban Thường vụ cấp triệu tập Đại hội quyết định ngoài số đại biểu đương nhiên và đại biểu do Hội Liên hiệp Phụ

nữ cấp dưới trực tiếp bầu để đảm bảo tính đại diện, liên hiệp rộng rãi các tầng lớp phụ nữ.

7.2.2. Số lượng đại biểu chính thức của Đại hội

- Ban Thường vụ cấp triệu tập Đại hội quyết định số lượng đại biểu dự Đại hội căn cứ vào đặc điểm hành chính, điều kiện kinh tế - xã hội, số lượng, cơ cấu đơn vị trực thuộc và tổ chức thành viên; số lượng hội viên và số lượng phụ nữ tại địa bàn/nơi làm việc và quy định của Hội cấp trên.

- Ở những nơi có số lượng hội viên dưới 100 người thì tổ chức Đại hội toàn thể hội viên; trường hợp đặc biệt sẽ do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp quyết định trên cơ sở thống nhất ý kiến với cấp ủy cấp triệu tập Đại hội.

7.2.3. Thay thế đại biểu chính thức

- Đại biểu dự khuyết được chuyển thành đại biểu chính thức khi đại biểu chính thức được bầu tại Đại hội vắng mặt (bị ốm, có lý do đột xuất không thể tham gia Đại hội hoặc đại biểu xin rút) và được Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp triệu tập Đại hội đồng ý.

- Đại biểu đã được bầu là đại biểu chính thức nhưng chuyển công tác ra ngoài cấp triệu tập Đại hội thì thôi là đại biểu chính thức và cấp triệu tập Đại hội cử đại biểu dự khuyết thay thế.

- Đại biểu chính thức vắng mặt thời gian đầu Đại hội, đã có đại biểu dự khuyết thay thế, nhưng thời gian cuối có điều kiện tham dự Đại hội, nếu được Đoàn Chủ tịch Đại hội đồng ý mời dự thì được dự theo tư cách đại biểu mời.

Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp có đại biểu dự khuyết thay thế làm tờ trình đề nghị chuyển đại biểu dự khuyết thành đại biểu chính thức kèm theo danh sách trích ngang của đại biểu dự khuyết gửi đến Ban Thường vụ cấp triệu tập Đại hội để xem xét và trả lời bằng văn bản.

- Nguyên tắc thay thế đại biểu chính thức:

+ Đại biểu chính thức được bầu thuộc đoàn đại biểu nào thì được thay thế bằng đại biểu dự khuyết của đoàn đại biểu đó.

+ Đại biểu dự khuyết được đề nghị chuyển thành đại biểu chính thức: là đại biểu được bầu theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp (trong trường hợp bầu bằng bỏ phiếu kín); nếu phiếu bầu bằng nhau hoặc trường hợp bầu bằng biểu quyết giơ tay thì người có thành tích nổi trội, có quá trình cống hiến nhiều hơn trong hoạt động Hội và phong trào phụ nữ sẽ được lựa chọn.

+ Số lượng đại biểu dự khuyết của các đoàn do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp triệu tập quyết định trên cơ sở số lượng đại biểu được phân bổ.

+ Thời gian thay thế đại biểu: Đối với Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc, việc thay thế đại biểu dự khuyết được thực hiện chậm nhất 03 ngày trước khi diễn ra phiên trù bị hoặc phiên thứ nhất của Đại hội; trường hợp đặc biệt do Ban

Thường vụ Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ủy quyền cho Thường trực Trung ương Hội xem xét, quyết định. Đối với Đại hội đại biểu Phụ nữ cấp tỉnh, cấp xã do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp triệu tập quyết định.

- Những trường hợp không được thay thế đại biểu:

+ Đại biểu là ủy viên Ban Chấp hành đương nhiệm;

+ Đại biểu chính thức bị bác tư cách;

+ Đại biểu sau khi được bầu đã chuyển công tác nhưng vẫn sinh hoạt tại đơn vị trực thuộc tổ chức Hội cấp triệu tập Đại hội. Trong trường hợp này, đại biểu sinh hoạt trong Đoàn đại biểu của tổ chức Hội nơi đại biểu chuyển công tác đến.

7.2.4. Bác bỏ tư cách đại biểu

- Ban Thường vụ cấp triệu tập Đại hội có trách nhiệm xem xét, bác bỏ tư cách đại biểu trước thời điểm khai mạc Đại hội trong các trường hợp sau:

+ Đại biểu bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên đang trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang bị cơ quan pháp luật khởi tố bị can, bị truy tố.

+ Đại biểu bị đình chỉ sinh hoạt đảng, bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy (đối với đại biểu là đảng viên).

+ Đại biểu được bầu nhưng không đúng nguyên tắc, thủ tục bầu cử.

- Trong thời gian Đại hội, đại biểu phạm tội quả tang hoặc vi phạm nội quy Đại hội gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức Hội.

7.3. Tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Ban Chấp hành (khoản 4, điểm d và khoản 5, điểm d)

Tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Ban Chấp hành các cấp được thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền trước mỗi kỳ Đại hội các cấp. Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ủy quyền cho Ban Thường vụ Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam căn cứ các văn bản hiện hành của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ Hội để ban hành văn bản Hướng dẫn thực hiện thống nhất trong toàn hệ thống Hội.

8. Điều 14. Bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ và Chủ tịch, Phó Chủ tịch các cấp Hội

8.1. Các trường hợp bầu bổ sung

- Khi Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch nghỉ hưu, nghỉ chờ hưu, chuyển công tác, nghỉ việc, xin thôi giữ chức vụ đã được bầu, bị xử lý kỷ luật cách chức hoặc bị truy tố do vi phạm pháp luật.

- Bầu chưa đủ số lượng theo Đề án đã được thông qua.

- Bầu bổ sung ngoài số lượng theo Đề án đã được thông qua theo quy định tại khoản 3, Điều 14, Điều lệ Hội.

8.2. Nguyên tắc bầu bổ sung

- Thực hiện đúng quy trình, thủ tục. Việc bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch khi sắp xếp địa giới hành chính: thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Nhân sự được giới thiệu bầu bổ sung đồng thời vào các chức danh Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch được tiến hành trong cùng một hội nghị thì được quyền ứng cử, đề cử, bầu cử tại hội nghị ngay sau khi được bầu vào Ủy viên Ban Chấp hành.

8.3. Quy trình bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ

8.3.1. Quy trình bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ (trừ trường hợp nhân sự bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ để dự kiến bầu giữ chức Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch) theo Đề án đã được thông qua:

Khi bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ theo số lượng, cơ cấu Đề án đã được thông qua, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn không phải xin ý kiến cấp ủy về số lượng và cơ cấu (trừ trường hợp cấp ủy cùng cấp có quy định khác). Về nhân sự cụ thể, thực hiện quy trình như sau:

a. Cấp Trung ương:

Thực hiện theo Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ và Hướng dẫn của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

b. Cấp tỉnh:

* Đối với nhân sự nguồn tại chỗ:

Bước 1. Tổ chức Hội nghị tập thể Ban Thường vụ (lần 1).

- Thành phần: Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn.

- Nội dung: Căn cứ Đề án nhân sự đã được thông qua, hội nghị xem xét danh sách dự kiến nhân sự bổ sung; rà soát nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và ghi phiếu định hướng giới thiệu nhân sự (kết quả kiểm phiếu công bố tại Hội nghị).

- Nguyên tắc: Người nào đạt số phiếu đồng ý trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả những người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người nào đạt số

phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện và báo cáo cấp ủy cùng cấp xem xét, chỉ đạo.

Bước 2. Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt

- Thành phần: Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh; Trưởng, Phó ban, đơn vị trực thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh và Trưởng các đoàn thể (nếu có).

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu định hướng nhân sự ở Bước 1, Hội nghị tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị).

- Nguyên tắc giới thiệu: Số người được giới thiệu không vượt quá tổng số lượng Ủy viên Ban Chấp hành/ Ủy viên Ban Thường vụ dự kiến ở mỗi cơ cấu; người được lựa chọn là người đạt số phiếu đồng ý trên 50% tổng số phiếu giới thiệu và tính từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng. Trường hợp không có người nào đạt số phiếu trên 50% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp ủy cùng cấp xem xét, chỉ đạo.

Bước 3. Tổ chức Hội nghị tập thể Ban Thường vụ (lần 2).

- Thành phần: Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn.

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở Bước 1 và Bước 2, kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có) đối với nhân sự; hội nghị thảo luận và ghi phiếu biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín để báo cáo cấp ủy cùng cấp về nhân sự dự kiến tham gia Ban Chấp hành.

- Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn giới thiệu để bầu (kết quả kiểm phiếu công bố tại Hội nghị).

Bước 4. Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành

Sau khi thực hiện quy trình các bước nêu trên, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh tổng hợp kết quả, hoàn thiện Đề án bầu bổ sung Ban Chấp hành, Ban Thường vụ kèm danh sách nhân sự và triệu tập họp Ban Chấp hành để thực hiện quy trình bầu bổ sung theo quy định.

* Đối với nguồn nhân sự ngoài Hội:

- Thực hiện Bước 1, Bước 3 và Bước 4 tương tự như đối với nguồn nhân sự tại chỗ.

- Đối với Bước 2: Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh gửi văn bản xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền quản lý nhân sự về dự kiến nhân sự cụ thể. Trường hợp cá nhân không thuộc cơ quan, tổ chức nào quản lý thì Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh lấy ý kiến (bằng văn bản) của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp dưới trực tiếp nơi nhân sự cư trú.

c. Cấp xã:

- Bước 1: Tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ

Căn cứ Đề án nhân sự đã được thông qua, Ban Thường vụ xem xét danh sách dự kiến nhân sự bổ sung; rà soát nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và ghi phiếu giới thiệu nhân sự (kết quả kiểm phiếu công bố tại Hội nghị). Đối với nhân sự dự kiến đang công tác tại các ban, ngành, đoàn thể cấp xã, Ban Thường vụ Hội LHPN lấy ý kiến (bằng văn bản) của cơ quan quản lý nhân sự. Đối với nhân sự không thuộc quản lý của các ban, ngành, đoàn thể, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã lấy ý kiến của chi uỷ nơi cư trú (trong trường hợp nhân sự là đảng viên) hoặc thôn/tổ dân phố nơi nhân sự cư trú (trong trường hợp nhân sự không phải là đảng viên).

- Bước 2: Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành

Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã tổng hợp kết quả giới thiệu, hoàn thiện hồ sơ nhân sự và triệu tập họp Ban Chấp hành để thực hiện quy trình bầu kiện toàn nhân sự theo quy định.

8.3.2. Trường hợp bầu bổ sung ngoài số lượng, cơ cấu đã được Đại hội/hội nghị Ban Chấp hành thông qua:

Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn báo cáo, xin ý kiến cấp ủy cùng cấp về số lượng, cơ cấu ngoài dự kiến đã được Đề án thông qua. Sau khi có ý kiến đồng ý của cấp ủy cùng cấp thì thực hiện theo quy trình nhân sự tương tự các bước tại mục 8.3.1.

8.3.3. Trường hợp bổ sung nhân sự khi Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn đang khuyết toàn bộ các chức danh chủ chốt:

Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp chủ động trao đổi, thống nhất với cấp ủy có thẩm quyền nơi kiện toàn về chủ trương bổ sung nhân sự và đề xuất phân công 01 đồng chí trong Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn lãnh đạo, điều hành, chủ trì các hội nghị thực hiện quy trình bổ sung nhân sự; ký các văn bản, hồ sơ đề nghị bổ sung, kiện toàn và đóng dấu treo của Ban Chấp hành cùng cấp.

8.4. Quy trình bầu bổ sung chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp

8.4.1. Cấp Trung ương

Thực hiện theo Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ và Hướng dẫn của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

8.4.2. Cấp tỉnh, cấp xã

a. Nhân sự do Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn giới thiệu

- Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn báo cáo xin ý kiến cấp ủy có thẩm quyền về chủ trương kiện toàn nhân sự.

- Sau khi có văn bản nhất trí của cấp ủy có thẩm quyền, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn triển khai thực hiện quy trình nhân sự tương tự như quy trình bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ tại mục 8.3.1.

b. Nhân sự do cấp ủy có thẩm quyền giới thiệu

- Sau khi cấp ủy có văn bản giới thiệu nhân sự, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ thông báo ý kiến của cấp ủy và thống nhất nội dung, chương trình bầu bổ sung theo quy trình.

- Triệu tập hội nghị Ban Chấp hành để bầu bổ sung chức danh theo quy định.

- Báo cáo, xin ý kiến cấp ủy có thẩm quyền nếu có vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện quy trình.

* Lưu ý: Đối với nhân sự dự kiến bầu chức danh Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch chưa là Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, trong quá trình thực hiện các bước, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn thực hiện việc xin ý kiến cấp có thẩm quyền đối với việc bầu bổ sung Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đồng thời với chức danh Chủ tịch/Phó Chủ tịch và sẽ tiến hành bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ trước khi bầu chức danh Chủ tịch/Phó Chủ tịch.

8.5. Hồ sơ trình công nhận các chức danh được bầu bổ sung và thời hạn ra quyết định công nhận chức danh

8.5.1. Hồ sơ trình công nhận các chức danh được bầu bổ sung

- Tờ trình của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn đề nghị Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp ra quyết định công nhận chức danh; trong đó, nêu rõ lý do kiện toàn, thông tin cơ bản của nhân sự mới (họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị...).

- Đề án kiện toàn nhân sự Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt (đối với trường hợp bầu bổ sung ngoài số lượng theo khoản 3, Điều 14, Điều lệ Hội).

- Biên bản bầu cử.

- Lý lịch trích ngang (đối với Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ), sơ yếu lý lịch của nhân sự chủ chốt theo mẫu LLTT-2b/TW-2026 (ban hành kèm theo Quy định số 211-QĐ/TW, ngày 07/8/2026 của Ban Bí thư).

Ban Thường vụ cấp quản lý trực tiếp hoàn thiện, lưu giữ hồ sơ của tất cả các nhân sự Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt theo quy định; chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ và cung cấp khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

8.5.2. Thời hạn ra quyết định công nhận các chức danh

- Chậm nhất 15 ngày làm việc sau hội nghị bầu các chức danh, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn gửi Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp hồ sơ đề nghị công nhận chức danh.

- Chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp dưới, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp ra quyết định công nhận các chức danh đã được bầu. Trường hợp không đủ điều kiện để công nhận, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp có văn bản thông báo đến Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp kiện toàn, nêu rõ lý do không công nhận.

8.6. Việc giải quyết cho Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và thôi chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch

- Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch khi có quyết định nghỉ hưu, nghỉ chờ hưu, thôi việc hoặc chuyển công tác mà vị trí công tác mới không thuộc thành phần cơ cấu thì đương nhiên thôi các chức danh kể từ khi quyết định hoặc văn bản thông báo có hiệu lực thi hành. Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ không phải ban hành văn bản cho thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch nhưng phải báo cáo Ban Chấp hành cùng cấp tại kỳ họp gần nhất.

- Trường hợp chuyển công tác sang vị trí mới mà vị trí đó có cơ cấu theo Đề án nhân sự đã được thông qua và còn khuyết nhân sự thì Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp có văn bản trao đổi, thống nhất với cơ quan, tổ chức nơi nhân sự chuyển đến, đề nghị nhân sự tiếp tục tham gia Ban Chấp hành/Ban Thường vụ; khi có văn bản của cơ quan, tổ chức thì báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành tại Hội nghị gần nhất, không phải thực hiện quy trình bầu lại.

- Trường hợp chuyển công tác sang vị trí mới mà vị trí đó có cơ cấu theo Đề án nhân sự đã được thông qua, nhưng đã có nhân sự tham gia thì Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp có văn bản trao đổi, thống nhất với cơ quan, tổ chức nơi nhân sự chuyển đến để giới thiệu một nhân sự tiếp tục tham gia Ban Chấp hành/Ban Thường vụ; khi có văn bản của cơ quan, tổ chức thì báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành tại Hội nghị gần nhất, không phải thực hiện quy trình bầu lại; nhân sự không được giới thiệu thì đương nhiên thôi tham gia Ban Chấp hành/Ban Thường vụ.

- Trường hợp Ủy viên Ban Chấp hành có nguyện vọng thôi tham gia Ban Chấp hành thì Ban Chấp hành cùng cấp xem xét, quyết định cho thôi; trường hợp cá nhân vừa là Ủy viên Ban Chấp hành vừa là Ủy viên Ban Thường vụ, có nguyện vọng thôi tham gia Ban Thường vụ thì Ban Chấp hành cùng cấp xem xét, quyết định cho thôi tham gia Ban Thường vụ đồng thời thôi tham gia Ban Chấp hành.

- Các trường hợp khác do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ báo cáo cấp ủy cùng cấp xem xét, quyết định.

9. Điều 15. Hình thức bầu cử và điều kiện trúng cử

9.1. Hình thức bầu cử (khoản 1)

Có hai hình thức bầu cử có giá trị như nhau: biểu quyết giơ tay và bỏ phiếu kín, chọn hình thức nào do Đại hội/hội nghị quyết định.

9.1.1. Đối với hình thức bầu bằng biểu quyết giơ tay

- Danh sách bầu cử được công bố công khai trước Đại hội/hội nghị Ban Chấp hành.

- Biểu quyết một lần cả danh sách hoặc biểu quyết từng người trong danh sách do Đại hội/hội nghị quyết định.

- Biểu quyết giơ tay chỉ hợp lệ khi người bầu giơ tay một lần (trong trường hợp bầu một lần cả danh sách) hoặc giơ tay một lần cho mỗi người trong danh sách (trong trường hợp biểu quyết bầu từng người).

- Biểu quyết giơ tay không hợp lệ khi người bầu giơ tay nhiều lần (trong trường hợp bầu một lần cả danh sách); giơ tay nhiều lần cho một người trong danh sách (trong trường hợp biểu quyết bầu từng người); không bầu ai trong danh sách bầu cử (đối với trường hợp danh sách có từ hai người trở lên).

9.1.2. Đối với hình thức bầu bằng bỏ phiếu kín

- Phiếu bầu cử được in hoặc ghi họ tên những người trong danh sách bầu cử được Đại hội/Hội nghị thông qua; danh sách viết theo thứ tự vần chữ cái A, B, C...; đóng dấu của Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội/hội nghị ở góc trên bên trái của phiếu bầu.

- Phiếu hợp lệ là phiếu do Ban bầu cử phát ra, phiếu bầu đủ hoặc thiếu số lượng cần bầu; người bầu cử đánh dấu vào một trong hai ô đồng ý hoặc không đồng ý trong trường hợp danh sách bầu cử chỉ có một người.

- Phiếu không hợp lệ là phiếu không do Ban bầu cử phát ra; phiếu bầu nhiều hơn số lượng quy định; phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử (đối với trường hợp danh sách có từ hai người trở lên); phiếu gạch giữa hai tên ứng cử viên; phiếu viết tên người ngoài danh sách đã được Đại hội/hội nghị thông qua; phiếu ký tên người bầu hoặc có dấu hiệu đánh dấu khác (dùng mực đỏ, dùng nhiều loại mực…).

9.1.3. Bầu cử trong trường hợp Đại hội/hội nghị tổ chức bằng hình thức trực tuyến

- Đối với hình thức biểu quyết bằng giơ tay: Ban bầu cử có trách nhiệm phân công các thành viên thực hiện nhiệm vụ giám sát các điểm cầu, khi cần phối hợp chặt chẽ với người chủ trì ở các điểm cầu để thực hiện kiểm tra chéo thông tin về kết quả bầu cử trước khi tổng hợp, công bố. Tại các điểm cầu, thành viên Đoàn Chủ tịch Đại hội/Ban bầu cử hội nghị hoặc người chủ trì điều hành, giám sát và tổng hợp, báo cáo kết quả về điểm cầu trung tâm. Đoàn Chủ tịch Đại hội/Ban bầu cử hội nghị tại điểm cầu trung tâm thực hiện việc quan sát, tiếp nhận thông tin, chốt kết quả lần lượt tại các điểm cầu để thư ký tại điểm cầu trung tâm ghi chép biên bản.

- Đối với hình thức bỏ phiếu kín: tại các điểm cầu phải bố trí ít nhất 02 thành viên Ban bầu cử để thực hiện việc thu phiếu, tổng hợp thông tin, lập biên bản và báo cáo về điểm cầu trung tâm. Hình thức báo cáo về điểm cầu trung tâm do Đại hội/hội nghị quyết định, đảm bảo bảo mật thông tin.

9.1.4. Các trường hợp thực hiện biểu quyết giơ tay, không phải xin ý kiến Đại hội/hội nghị:

- Bầu các cơ quan điều hành, giúp việc tại Đại hội/hội nghị (Đoàn Chủ tịch đại hội, đoàn thư ký/thư ký, chủ tọa hội nghị, ban bầu cử/tổ bầu cử, ban thẩm tra tư cách đại biểu);

- Thông qua số lượng và các ứng viên để đưa vào danh sách bầu cử; biểu quyết sự thay đổi về cơ cấu, số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ ngoài số lượng Đại hội, hội nghị trước đó đã thông qua;

- Thông qua các văn bản của Đại hội, hội nghị, như: nội quy, quy chế, nghị quyết Đại hội...

9.2. Điều kiện trúng cử (khoản 2)

9.2.1. Cách tính kết quả bầu cử

- Kết quả bầu cử được công nhận khi Đại hội/hội nghị có ít nhất 2/3 số đại biểu được triệu tập tham dự. Người trúng cử phải đạt số phiếu bầu hợp lệ của

trên 50% đại biểu so với tổng số đại biểu được triệu tập dự Đại hội/hội nghị và được tính từ cao xuống thấp, lấy đến số lượng cần bầu.

- Trường hợp đại biểu bị bác tư cách hoặc đại biểu là Ủy viên Ban Chấp hành cấp triệu tập, đại biểu chính thức vắng mặt suốt thời gian Đại hội mà không có đại biểu dự khuyết thay thế hoặc vắng mặt tại thời điểm bầu cử thì kết quả bầu cử được tính trên số đại biểu triệu tập trừ đi số đại biểu bị bác tư cách và số đại biểu vắng mặt trong suốt thời gian diễn ra Đại hội mà không có đại biểu dự khuyết thay thế hoặc vắng mặt tại thời điểm bầu cử.

- Trường hợp có một số người có số phiếu bằng nhau, đều được trên 50% số phiếu bầu so với tổng số đại biểu triệu tập và nhiều hơn số lượng cần bầu thì Đoàn Chủ tịch Đại hội hoặc Chủ tọa hội nghị lập danh sách những người bằng số phiếu nhau để bầu lại; người có số phiếu bầu cao hơn ở cuộc bầu lại sẽ trúng cử. Trường hợp bầu lại mà số phiếu bầu vẫn bằng nhau, việc có tiến hành bầu tiếp hay không do Đại hội/hội nghị quyết định.

9.2.2. Quy trình công nhận kết quả bầu cử

- Chậm nhất 15 ngày làm việc sau Đại hội/hội nghị, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ khóa mới phải báo cáo lên Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp để đề nghị công nhận kết quả bầu cử, hồ sơ gồm: Tờ trình đề nghị công nhận kết quả bầu cử và Biên bản bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch kèm theo sơ yếu lý lịch theo quy định. Tờ trình do đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch khóa đương nhiệm tiếp tục tái cử ký và đóng dấu Ban Chấp hành; trường hợp các đồng chí Chủ tịch và Phó Chủ tịch khoá đương nhiệm không tái cử, tờ trình do đồng chí Chủ tọa hội nghị ký và sử dụng dấu treo của Ban Chấp hành cùng cấp.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trình của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp dưới về kết quả bầu cử, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định công nhận các chức danh đã được bầu. Trường hợp nhân sự không đủ điều kiện để công nhận, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp có văn bản thông báo đến Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp dưới và nêu rõ lý do không công nhận.

- Kể từ ngày có quyết định công nhận, các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ được ký tên với chức danh tương ứng trong các văn bản của tổ chức Hội.

- Trong thời gian Hội cấp trên trực tiếp chưa ra quyết định công nhận các chức danh theo tờ trình của Hội cấp dưới mà có đơn khiếu kiện hoặc có thông tin của cơ quan chức năng về việc vi phạm pháp luật của nhân sự có tên trong danh sách đề nghị công nhận thì Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp đề nghị có Tờ trình gửi Hội cấp trên trực tiếp xin tạm dừng việc công nhận đối với nhân sự đề nghị công nhận để xem xét, thẩm tra; đồng thời, báo cáo cấp ủy có

thẩm quyền; sau khi có văn bản báo cáo của Hội cấp dưới về kết quả thẩm tra, Hội cấp trên trực tiếp có văn bản dừng việc ra quyết định công nhận hoặc ban hành quyết định công nhận chức danh theo quy định.

9.2.3. Rút gọn thủ tục bầu cử và công nhận kết quả bầu cử trong một số trường hợp đặc biệt

- Trường hợp 15 ngày làm việc sau Đại hội mà không tổ chức được kỳ họp Ban Chấp hành lần thứ nhất vì những lý do khác nhau, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp căn cứ ý kiến cấp ủy và biên bản bầu Ban Chấp hành tại Đại hội ra Quyết định công nhận Ban Chấp hành đã được bầu tại Đại hội. Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp phối hợp với cấp ủy nơi chưa tổ chức được kỳ họp Ban Chấp hành lần thứ nhất để chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chấp hành khóa mới chuẩn bị nhân sự, thực hiện quy trình, thủ tục và chỉ định chủ tọa hội nghị để bầu Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch. Trong trường hợp này, chủ tọa hội nghị ký Tờ trình đề nghị công nhận các chức danh.

- Trường hợp số lượng Ban Chấp hành có dưới 5 ủy viên hoặc do tính chất đặc thù (một số nơi không có Ban Chấp hành), việc bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch được tiến hành trực tiếp tại Đại hội/hội nghị. Tờ trình đề nghị công nhận kết quả bầu cử do Chủ tọa hội nghị ký.

- Trường hợp khác do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ báo cáo cấp ủy cùng cấp và Ban Thường vụ Hội cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

10. Điều 16. Chỉ định Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch và Phó Chủ tịch các cấp Hội (khoản 1)

10.1. Các trường hợp chỉ định

- Khi có sự thay đổi về địa giới hành chính: hợp nhất, chia tách địa giới hành chính theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Khi có sự sắp xếp lại về tổ chức bộ máy: sáp nhập, giải thể hoặc thành lập mới các tổ chức Hội...

10.2. Thẩm quyền và quy trình chỉ định

Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp ra quyết định chỉ định. Các quyết định được ký thay mặt Ban Thường vụ và đóng dấu Ban Chấp hành cùng cấp. Khi xây dựng Đề án nhân sự, các cấp Hội lưu ý quan tâm bố trí những người đang là Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn.

11. Điều 19. Tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã

11.1. Mô hình tổ chức bộ máy Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã

- Tổ chức bộ máy của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã gồm các chi hội, được tổ chức theo tổ/thôn/ấp dân cư; dưới chi hội, có tổ phụ nữ. Những chi hội có số

lượng 50 hội viên trở lên có thể thành lập các tổ phụ nữ. Số lượng tổ do chi hội quyết định. Những nơi có tổ phụ nữ, việc sinh hoạt hội có thể thực hiện tại tổ.

- Chi hội, tổ phụ nữ được kiện toàn khi có sự thay đổi (chi hội trưởng đương nhiệm không còn đủ tiêu chuẩn; khi sáp nhập, chia tách thôn/tổ dân phố; theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền...). Mỗi chi hội có Chi hội trưởng và một hoặc hai Chi hội phó. Đối với những nơi có tổ phụ nữ, việc bố trí tổ trưởng, tổ phó do chi hội đề xuất và Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã xem xét, quyết định.

Ngoài mô hình trên, căn cứ quy mô hoạt động, thành phần và số lượng hội viên tại các chi, tổ Hội, có thể hình thành câu lạc bộ, nhóm/tổ phụ nữ có tính chất đặc thù thuộc sự quản lý, điều hành của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã hoặc của chi hội.

Có thể hình thành tổ chức Hội đặc thù cấp xã trực thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh khi đảm bảo các tiêu chí sau: có số hội viên lớn hơn 100 người; hội viên có hộ khẩu thuộc nhiều địa bàn trong tỉnh và hội viên có sự đóng góp tích cực cho các hoạt động Hội các cấp trong tỉnh.

Trường hợp tổ chức Hội đặc thù có số lượng hội viên, số đầu mối trực thuộc lớn, việc thành lập có ảnh hưởng ở phạm vi cấp tỉnh, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh căn cứ nhiệm vụ chính trị, sự đóng góp đối với phong trào phụ nữ, hoạt động Hội tại địa phương và ý kiến của cấp ủy cùng cấp để quyết định mô hình tổ chức Hội cho phù hợp.

- Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã quyết định việc thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất, chấm dứt hoạt động, giải thể chi hội trực thuộc.

11.2. Sinh hoạt chi hội hoặc tổ phụ nữ

- Về hình thức sinh hoạt chi hội: được tiến hành phù hợp với đặc thù của từng địa phương, đơn vị; có thể thực hiện theo các hình thức sau:

+ Họp sơ kết, tổng kết hoạt động Hội hoặc triển khai công tác Hội.

+ Nghe nói chuyện chuyên đề.

+ Tham quan, tổ chức về nguồn, thăm mô hình tiêu biểu.

+ Hội thi, hội diễn, giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao.

+ Tổ chức các hoạt động, sự kiện nhân các ngày lễ lớn của Đảng, đất nước, của Hội.

+ Tham gia các hoạt động chung của cộng đồng do xã, phường, đặc khu, đơn vị hoặc Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tổ chức bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến.

+ Sinh hoạt theo câu lạc bộ, tổ/nhóm phụ nữ có tính chất đặc thù thuộc sự quản lý, điều hành của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã hoặc của chi hội.

+ Tham gia các hoạt động, các diễn đàn trực tuyến do các cấp Hội tổ chức trên không gian mạng.

+ Các hình thức phù hợp khác.

11.3. Kiện toàn chi hội trưởng, chi hội phó, tổ trưởng, tổ phó

11.3.1. Kiện toàn chi hội trưởng

- Tiêu chuẩn lựa chọn nhân sự chi hội trưởng:

+ Là hội viên;

+ Có uy tín, gương mẫu;

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, trách nhiệm, tâm huyết, nhiệt tình;

+ Có khả năng tuyên truyền, vận động, tập hợp phụ nữ, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của phụ nữ và triển khai phong trào, hoạt động Hội;

+ Có sức khỏe, thời gian và các điều kiện tham gia công tác Hội;

+ Ưu tiên người biết ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ công tác Hội.

- Quy trình kiện toàn chi hội trưởng:

+ Chi hội xin chủ trương của chi ủy chi bộ và Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã về việc kiện toàn bổ sung và nhân sự dự kiến bầu chi hội trưởng.

+ Sau khi được sự đồng ý của chi ủy và Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã, chi hội tổ chức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại diện hội viên. Hội nghị có sự tham gia, chỉ đạo trực tiếp của đại diện chi ủy chi bộ và Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã. Chủ trì hội nghị có thể do chi hội trưởng cũ/chi hội phó (trường hợp chi hội trưởng vắng mặt) hoặc đại diện Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã. Người được bầu làm chi hội trưởng phải đảm bảo trên 50% hội viên được triệu tập thống nhất biểu quyết.

+ Căn cứ biên bản Hội nghị, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp quản lý trực tiếp công nhận kết quả bầu cử. Biên bản hội nghị phải được ghi chép đầy đủ và được lưu hồ sơ.

- Trường hợp đặc biệt, có thể thực hiện hình thức chỉ định nhưng phải được sự thống nhất của chi ủy chi bộ nơi chi hội hoạt động và Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp quản lý trực tiếp. Nhân sự dự kiến phải đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn chung. Quy trình thực hiện chỉ định như sau:

+ Chi hội lựa chọn giới thiệu nhân sự và xin ý kiến chi ủy chi bộ nơi chi hội hoạt động.

+ Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã ra quyết định chỉ định chức danh.

11.3.2. Kiện toàn chi hội phó, tổ trưởng, tổ phó phụ nữ

Căn cứ điều kiện thực tế, chi hội trưởng lựa chọn, giới thiệu nhân sự, đề xuất cấp ủy để thực hiện chọn cử và đề nghị Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp quản lý trực tiếp xem xét, quyết định.

11.4. Các loại hình tổ chức Hội cấp xã

- Hội Liên hiệp Phụ nữ được thành lập theo đơn vị hành chính cấp xã.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ được thành lập trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

- Các loại hình tổ chức Hội cấp xã theo đặc thù ngành nghề, lứa tuổi, sở thích... (nếu có).

- Các loại hình khác do Ban Thường vụ Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam hướng dẫn.

12. Điều 20. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã (khoản 3)

12.1. Đối với Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã được thành lập theo địa bàn hành chính, thực hiện những nhiệm vụ chính như sau:

- Chủ trì việc xây dựng Quy chế hoạt động, Chương trình, Kế hoạch công tác toàn khóa và hàng năm của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành cấp xã; tổ chức thực hiện hoạt động của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành theo đúng quy chế đã xây dựng.

- Cụ thể hóa các văn bản của Hội cấp trên và cấp ủy cùng cấp phù hợp với tình hình thực tiễn của tổ chức Hội cấp mình.

- Chuẩn bị nội dung, triệu tập và chủ trì các kỳ họp của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã.

- Hướng dẫn hoạt động đối với các chi hội; tham dự sinh hoạt chi hội ít nhất 02 lần/năm.

- Phối hợp với chính quyền, các đoàn thể cùng cấp tổ chức, vận động hội viên, phụ nữ thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực học tập, lao động và xây dựng gia đình hạnh phúc; tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động và phong trào của Hội; thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Hội và các hoạt động do Hội tổ chức; thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở.

- Tham gia các Ban chỉ đạo, Hội đồng, tổ tư vấn tại địa phương khi được phân công; là báo cáo viên, tuyên truyền viên của Hội tại cấp xã.

- Tham mưu cấp ủy cùng cấp trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ Hội ở cấp xã.

- Thường xuyên gặp gỡ, nắm bắt tình hình tâm tư, nguyện vọng của hội viên, phụ nữ tại địa phương; chủ động giải quyết các vấn đề liên quan đến hội viên, phụ nữ; đề xuất tham mưu với cấp ủy, chính quyền, Hội cấp trên về những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra; định kỳ báo cáo với cấp ủy cùng cấp và tổ chức Hội cấp trên về hoạt động của tổ chức Hội cấp mình.

- Thực hiện trách nhiệm quản lý kinh phí hoạt động theo quy định.

- Thực hiện việc quản lý cán bộ, hội viên theo quy định.

12.2. Đối với Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã theo mô hình đặc thù, thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của cấp ủy cùng cấp và Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp quản lý trực tiếp phù hợp tình hình thực tiễn.

13. Điều 25. Tài chính của Hội

13.1. Nguyên tắc quản lý tài chính của các cấp Hội

- Tài chính cấp nào do cấp đó chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Việc quản lý và sử dụng hội phí và các khoản thu hợp pháp phải có đầy đủ hồ sơ, chứng từ và được ghi chép vào sổ sách theo quy định. Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp ban hành quy chế quản lý, sử dụng. Đối với cấp xã, hướng dẫn cụ thể đến chi, tổ Hội.

- Định kỳ hàng năm, Ban Thường vụ các cấp có trách nhiệm báo cáo công khai việc thu, chi hội phí ở cấp mình tại hội nghị Ban Chấp hành (đối với cấp xã, tỉnh, Trung ương) và tại cuộc họp tổng kết của chi, tổ hội (đối với chi, tổ Hội).

13.2. Hội phí được chi cho các nội dung sau:

- Tổ chức các hoạt động của Hội.

- Công tác thi đua khen thưởng.

- Mua sách, báo, tài liệu phục vụ cho sinh hoạt hội viên.

- Thăm hỏi cán bộ Hội, hội viên.

- Thù lao cho cán bộ Hội ở xã và chi hội trưởng, chi hội phó (những người chưa được hưởng phụ cấp).

- Các hoạt động nhân đạo, từ thiện, cứu trợ khẩn cấp do thiên tai, địch họa...

13.3. Quy định về tỷ lệ trích nộp hội phí:

Tổng nguồn hội phí được phân bổ ở từng cấp theo tỷ lệ cụ thể như sau:

- Cấp Trung ương: 3%.

- Cấp tỉnh: 17%.

- Cấp xã: 80%. Tỷ lệ hội phí để lại chi/tổ do Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã quy định.

Căn cứ số lượng hội viên thực tế của tỉnh, thành, đơn vị tiến hành thu và trích nộp hội phí theo quy định. Không thu hội phí đối với hội viên danh dự, nếu hội viên danh dự tự nguyện đóng hội phí thì tổ chức Hội nơi hội viên sinh hoạt tiếp nhận vào nguồn hội phí của Hội.

Đối với hội viên sinh hoạt tại các mô hình đặc thù (tổ tư vấn, câu lạc bộ, các loại hình hoạt động theo đặc thù nghề nghiệp, lứa tuổi, sở thích,...) do Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp thành lập (gọi chung là mô hình): Ban Chủ nhiệm hoặc người đứng đầu mô hình thực hiện việc thu, nộp hội phí như sau:

- Đối với mô hình do Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã thành lập: thực hiện việc thu hội phí theo quy định của Điều lệ Hội và nộp về Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã. Tỷ lệ trích nộp và để lại các mô hình được thực hiện tương tự như các chi, tổ Hội theo địa bàn dân cư.

- Đối với mô hình do Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh thành lập: thực hiện việc thu hội phí theo quy định của Điều lệ Hội; thực hiện trích nộp về Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 3%, về Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh 17%; để lại Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã và các chi, tổ Hội trực tiếp quản lý, sử dụng 80%.

- Đối với mô hình do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành lập: thực hiện việc thu hội phí theo quy định của Điều lệ Hội; trích nộp về Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20%, để lại Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã và các chi, tổ Hội trực tiếp quản lý, sử dụng 80%.

13.4. Quy định về việc miễn, giảm hội phí

- Tỷ lệ hội viên được miễn, giảm hội phí:

+ Các xã khu vực II, khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (theo quyết định hiện hành của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026-2030): tỷ lệ hội viên được miễn, giảm hội phí: 30%;

+ Các địa phương khác: tỷ lệ hội viên được miễn, giảm: 20%;

+ Trường hợp đặc biệt khác do Ban Thường vụ Trung ương Hội xem xét, quyết định căn cứ điều kiện thực tiễn.

- Đối tượng hội viên được miễn, giảm đóng hội phí cụ thể do Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh quyết định.

13.5. Cách thức thu hội phí: Do chi hội, tổ phụ nữ quyết định phù hợp với tình hình thực tế; khuyến khích việc thu hội phí tại các buổi sinh hoạt hội viên.

13.6. Đóng góp của tổ chức thành viên

- Đối với tổ chức thành viên do Ban Thường vụ Trung ương Hội công nhận: mỗi năm tổ chức thành viên đóng góp cho tổ chức chủ quản bằng tiền hoặc các khoản đóng góp khác có giá trị tương đương; mức đóng góp tối thiểu bằng 5% nguồn thu hội phí theo mức quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 25, Điều lệ Hội của hội viên thuộc tổ chức thành viên.

- Đối với tổ chức thành viên do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh công nhận: việc quyết định mức đóng góp và cách thức đóng góp do Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh quyết định.

13.7. Các nguồn thu hợp pháp khác

- Cán bộ Hội, hội viên đóng góp.

- Thu từ nguồn tài trợ, viện trợ, hỗ trợ hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Nguồn thu hợp pháp khác.

13.8. Tài chính của Hội

13.8.1. Sử dụng tài chính của Hội:

- Định hướng một số nội dung chi:

+ Chi tổ chức sinh hoạt định kỳ, họp, sơ kết, tổng kết, hội nghị, hội thảo: nước uống, trang trí khánh tiết, văn phòng phẩm, thuê trang thiết bị; bồi dưỡng báo cáo viên, tuyên truyền viên, chi phục vụ…;

+ Chi cho công tác thông tin, tuyên truyền: mua sách báo; in ấn, phô tô và biên soạn tài liệu phục vụ sinh hoạt Hội; bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn, thi đấu văn nghệ, thể dục thể thao…;

+ Chi thăm hỏi ốm đau, hiếu, hỷ, trợ cấp khó khăn cho cán bộ, hội viên, phụ nữ;

+ Chi khen thưởng: in giấy chứng nhận khen thưởng, mua khung giấy chứng nhận, mua quà thưởng hoặc chi tiền thưởng (không vượt quá định mức quy định của Nhà nước về chi tiền thưởng);

+ Chi hỗ trợ xăng xe đi lại, điện thoại, trang thiết bị bảo hộ (trường hợp làm việc trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh) cần thiết cho cán bộ, hoặc chi hội trưởng ở những nơi không được hỗ trợ (nếu còn nguồn để chi);

+ Chi các hoạt động phát sinh khác theo quyết định của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp quản lý (hoặc theo quyết định của đa số hội viên đối với chi hội).

Ngoài những nội dung chi trên, đối với cấp trung ương, cấp tỉnh có thể chi cho các hoạt động sau: chi tổ chức các hoạt động ở cấp xã (trường hợp Ngân sách Nhà nước không đủ đảm bảo), trong đó, ưu tiên các địa bàn dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn; chi các hoạt động nhân đạo, từ thiện, cứu trợ khẩn cấp do thiên tai, địch họa…

13.8.2. Quản lý tài chính của Hội

- Bộ phận quản lý:

+ Cấp trung ương, cấp tỉnh: bộ phận làm công tác tài chính - kế toán của cơ quan tham mưu giúp việc của Hội ở mỗi cấp.

+ Đối với cấp xã: bộ phận quản lý tài chính của Hội được bố trí phù hợp với điều kiện bộ máy và đảm bảo đúng quy định. Các khoản thu, chi đều phải ghi chép vào sổ theo dõi, tập hợp và lưu giữ hồ sơ, chứng từ đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính và quy định của Điều lệ Hội.

+ Đối với các chi, tổ Hội: do Chi hội trưởng hoặc Tổ trưởng xem xét điều kiện thực tế, năng lực hội viên để cử người tham gia phù hợp, bảo đảm nguyên tắc có ít nhất 2 người tham gia quản lý và theo dõi việc sử dụng.

- Sổ sách theo dõi và chế độ báo cáo:

+ Tài chính của Hội phải được theo dõi đầy đủ (có thể theo dõi bằng sổ thu, chi tài chính của Hội hoặc thông qua phần mềm, bảng theo dõi Excel). Nội dung ghi chép khoa học, đảm bảo nguyên tắc tài chính.

+ Định kỳ (tháng, quý, 6 tháng, năm) thực hiện đối chiếu, kiểm tra sổ sách và báo cáo lãnh đạo, quản lý trực tiếp về tình hình tài chính của Hội; nếu theo dõi trên phần mềm hoặc Excel phải được in ra định kỳ hàng tháng và ký lưu hồ sơ.

III. Điều khoản chuyển tiếp và trách nhiệm thi hành

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 02/HD-BCH, ngày 28/8/2026 của Ban Chấp hành hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Hướng dẫn số 01/HD-BCH, ngày 28/6/2022 của Ban Chấp hành hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Hướng dẫn 34/HD-BCH, ngày 16/6/2025 của Ban Chấp hành hướng dẫn một số nội dung thực hiện Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Hướng dẫn 40/HD-BCH, ngày 11/9/2025 của Ban Chấp hành hướng dẫn một số nội dung thực hiện Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (sửa đổi, bổ sung); Hướng dẫn số 08/HD-ĐCT, ngày 20/9/2022 của Đoàn Chủ tịch hướng dẫn một số vấn đề về công tác nhân sự nhiệm kỳ 2022-2027; Hướng dẫn số 10/HD-ĐCT, ngày 20/9/2022 của Đoàn Chủ tịch hướng dẫn về xây dựng, quản lý và sử dụng quỹ Hội trong các cấp Hội nhiệm kỳ 2022-2027; Hướng dẫn số 22/HD-ĐCT, ngày 03/7/2023 của Đoàn Chủ

tịch hướng dẫn một số vấn đề về hội viên danh dự nhiệm kỳ 2022-2027. Các quy định, hướng dẫn trước đây trái với quy định của Hướng dẫn này đều bãi bỏ.

Trường hợp đang thực hiện quy trình công nhận hội viên, quy trình nhân sự và những vấn đề khác có liên quan đến việc áp dụng quy định Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội thì Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp thực hiện quyết định việc tiếp tục thực hiện theo quy định tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ đến khi giải quyết xong vụ việc hoặc áp dụng theo Hướng dẫn này.

Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội được phổ biến đến cán bộ Hội, hội viên và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp có trách nhiệm báo cáo Ban Thường vụ Trung ương Hội để trình Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xem xét, quyết định./.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Lê Thị Thủy

Nơi nhận:
- Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể Trung ương (để b/c);
- BTT UBTWMTTQ Việt Nam (để b/c);
- Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam (để p/h);
- BTV Đảng ủy CATW (để p/h);
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (để p/h);
- Trung ương ĐTNCS Hồ Chí Minh (để p/h);
- Trung ương Hội Nông dân (để p/h);
- Hội Cựu Chiến binh Việt Nam (để p/h);
- Ủy viên BCH TW Hội (để t/h);
- Hội LHPN các tỉnh, thành, đơn vị (để t/h);
- Các tổ chức thành viên (để t/h);
- Ban, đơn vị TW Hội (để t/h);
- Lưu: VT, BCTPN (TC).